TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TRÀ VINH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 09/2023/QĐCNHGT-DS	*TP. Trà Vinh, ngày 02 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông Nguyễn Trung Tr và ông Đỗ Ngọc A đại diện cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại dịch vụ Bất động sản T.

Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng đặt cọc đề ngày 02 tháng 12 năm 2022 của ông Nguyễn Trung Tr.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 02 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Ông Nguyễn Trung Tr, sinh năm 1990
Địa chỉ: ấp M, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Người bị kiện: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại dịch vụ Bất động sản T, người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Ngọc A, sinh năm 1988, địa chỉ: khóm 9, phường 4, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 02 năm 2023 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành được ghi biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 02 năm 2023, cụ thể như sau:

Ông Đỗ Ngọc A đại diện Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại dịch vụ Bất động sản T, có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Trung Tr tổng số tiền đặt cọc là 480.000.000đồng *(Bốn trăm tám mươi triệu đồng),* theo Hợp đồng đặt cọc số 13/06/HĐĐC, ngày 13/6/2022 và trả tiền lãi suất 20.000.000đồng *(Hai mươi triệu đồng).*

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia phiên hòa giải;
- VKSND TPTV;
- Chi cục THADS TPTV;
- Lưu TA

THẨM PHÁN

Diệp Thị Nết